

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



BÀI SỬ' KÝ

Số 82 Truyện của THANH CHÂU 20-5-43

0\$20

40 TRANG
thêm phụ trương

ÔNG THẮNG VIỆT

LOẠI SÁCH TUỔI TRẺ KHÔNG RA NỮ'A

Lúc bắt đầu cho ra « Loại sách tuổi trẻ » chúng tôi có ý định xuất bản mỗi tháng độ chừng một cuốn chọn lọc trong những tác phẩm giáo dục rất hay của những nhà văn quen biết. Sau « Ông thẳng Việt » chúng tôi đã xin phép và sửa soạn in « Người giữ ngựa » của Thâm Tâm đề ra vào tháng Mai Juin, nhưng ý muốn đó nay không thể thành tựu được. Bởi vì hiện nay giấy hiếm lắm lắm, chánh phủ hạn chế việc cho in sách để tiết kiệm giấy.

Chúng tôi nghĩ không gì hơn là đem những cuốn sách giá trị đó trong « Loại sách tuổi trẻ » in vào trong Truyền Bá. Bởi vậy, từ nay « Loại sách tuổi trẻ » sẽ không ra, các bạn sẽ thiệt mất một loại sách có ích để đọc. Nhưng kể từ kỳ này, Truyền Bá sẽ tăng thêm giá trị. Những nhà văn trong « Loại sách tuổi trẻ » sẽ cùng góp sức với các nhà văn trong Truyền Bá để làm cho tờ báo thân yêu của các bạn đẹp hơn, hay hơn, có ích hơn.

Truyền Bá vẫn chỉ bán có hai hào. Hai hào, 36 trang lại thêm 4 trang phụ trương « Ông thẳng Việt », tất cả là 40 trang ở vào lúc này, thật là rẻ lắm, các bạn nên cõ động cho mỗi ngày Truyền Bá được nhiều người đọc hơn lên.

Như vậy, là yêu Truyền Bá đó.

BÀI SỬ' KÝ

CƠM nước xong, Sửu và Bé đem bài nhà trường ra học. Hai anh em giở sách ra giữa sập, chỗ mẹ và ông nội vẫn ngồi nói chuyện cửa nhà buổi tối. Gió lạnh thổi vù vù ngoài cửa. Mẹ Sửu lấy rô may ra ngồi cạnh các con may vá. Ông nội thì nhìn các cháu, mắt long lanh vui sướng. Thỉnh thoảng ông rít một hơi thuốc lào kêu vang cả gian phòng ấm cúng, và thổi khói trắng ra như mây tỏa.

Đêm hôm đó, bài học của Sửu là một bài sử-ký. Sửu vẫn thường cãi nhau với ông là không thích học sử-ký, vì sử-ký có nhiều tên người, nhiều niên-hiệu, lồi thối lắm, không tài nào nhớ được. Mà đã không thích học thì lại hay buồn ngủ. Hễ hôm nào có bài sử-ký phải học thuộc-lòng, thì Sửu cũng ngủ gà ngủ gật, bái lên bái xuống, làm cho mẹ và ông nội cứ đưa mắt cho nhau cười rử rươi. Đương cái kinh lại bị ông và mẹ chế, Sửu cúi gằm mặt xuống gào to hơn trước, gần như phát khóc.

Vậy, bài sử-ký hôm đó thuộc về đoạn cuối đời nhà Mạc, sang đời nhà Nguyễn, và nhà Trịnh. Lần trước Sửu đã không thuộc trọn bài, ông giáo suýt « cho ăn trứng », nên lần này coi bộ Sửu chăm chú

vào bài học lắm. Sửu ê-a đọc : «... *Mais dès 1533, un mandarin dévoué à la cause des Lê, Nguyễn-Kim, proclama roi un fils de Lê Chiêu-Tôn, Lê-Ninh (titre honorifique : Lê Trang-Tôn)... Lê Trang-tôn ...a...*

S Sửu vừa lắc lư đầu vừa học váng mãi lên, và cứ mỗi lần đến chỗ có niên hiệu, Sửu lại dừng lại đọc một thôi 1533, 1533, 1533, làm cho Bé, em gái Sửu, lấy làm khó chịu lắm. Vì Bé cũng đang học bài ngụ ngôn : « *Con ve và cái kiến* ».

Ông nội ngồi nhìn hai cháu, thấy bé cứ lờm nguýt anh thì tủm tỉm cười. Có lẽ ông thấy Sửu ê-a, thì cũng đang nhớ lại cái thời kỳ xa lơ xa lắc mà ông đi học chữ nho với ông đồ ở trong làng.

«... *Les restaurateur des Lê, Nguyễn-Kim...a,,, laissait à sa mort deux fils Nguyễn-Uông, Nguyễn-Hoàng, et une fille Ngọc-Báu mariée à Trịnh-Kiểm...a,...*»

S Sửu ê-a chừng được nửa giờ, thì hai mắt Sửu đã riu cả lại rồi. Sửu không gào khỏe như trước nữa. Giọng Sửu cứ yếu dần. Rồi thì ông nội thấy đầu Sửu cứ gật gật về đằng trước. Ông nắm vào tay Bé, chỉ cho Bé trông thấy anh đang ngủ gật, rồi ông lại ngồi nghiêm trang làm như không biết sự gì hết cả. Bởi vì tuy Sửu đã buồn ngủ rũ ra rồi, nhưng mỗi lần choàng dậy. Sửu vẫn làm như « ta đây tỉnh táo lắm ». Sửu chộp được một câu nào đấy đang học giờ, và Sửu vội gào to hơn trước.

Tuy vậy, cả nhà đều đã biết thừa là Sửu giả vờ. Mẹ Sửu cũng thỉnh-thoảng dừng kim lại nhìn Sửu như người ta nhìn một thằng hề xiếc đang làm trò ở giữa nhà. Bỗng nhiên. Bé ghé vào tai ông thì thăm

cái gì không biết, sau đó thấy ông rút một sợi tóc
bạc ở trên đầu đưa cho Bé. À, Bé mới nghĩ ra một



Ông kiếm củi trong rừng...

cách để trêu anh, để báo thù anh ban nãy gào to quá không cho bé học. Bé cầm sợi tóc của ông cho, khẽ ngoáy vào lỗ tai anh, rồi kéo lê thê ra chung quanh, cho đến gáy. Sửu đương gật gương, bỗng dơ tay phát vào mang tai đánh « bốp » một cái, như người ta đánh một con muỗi vo-ve ở cạnh tai. Bé và ông đều bưng chặt miệng lại cho khỏi bật cười. Và Bé diễn lại cái trò ấy một lần nữa, khi thấy mắt Sửu dần dần nặng trĩu và nhắm lại. Sửu lại dơ tay phát mạnh vào mang tai như trước.

Nhưng lần này bé không nín được. Bé cười rúc lên rồi vội nhảy vào lòng ông ngồi chồm chồm để ông che chở, vì Bé biết thế nào Sửu cũng nổi khùng. Ông nội vội vàng đỡ lấy cô cháu gái mà ông quý nhất nhà. Hai ông cháu cũng cười rũ rượi.

S Sửu lần này thì tỉnh hẳn rồi. Sửu lại biết là em ngoáy tóc vào tai mình. Sửu sông thẳng vào chỗ ông mà thụi lia lịa vào người Bé. Nhưng Sửu thụi cái nào cũng vào tay ông cả, bởi vì ông xòe tay ra để đỡ đòn cho Bé.

Me Sửu bấy giờ mới bỏ cái áo đương khâu dở mà kéo Sửu về. Me Sửu vừa lời vừa hét :

— Hồn nào ! Thằng Sửu đánh ông có phải không ? Học bài đã ngủ gật lại còn bắt nạt em. Không biết xấu !

S Sửu vùng vằng quay lại nói với mẹ :

— Thế sao nó nghịch ông lại còn bênh nó ?

Bé cũng xò ra cãi :

— Thế sao ban nãy anh học to không để cho em học ?

Sửu thấy Bé xỏ ra vội dơ tay nắm áo em, nhưng nhanh như cắt, Bé lại thu hình vào lòng ông nội. Mẹ Sửu lại phải bò ra lôi Sửu về chỗ cũ một lần nữa :

— Đồ du côn, bất hiếu bất mục ở đâu. Có ngồi im mà học đi không? Tao lại gọi thầy chúng mày ra bây giờ thì chết đòn cả lũ.

Ông nội bấy giờ mới cười xòa và hòa giải :

— Thôi ! Sửu không được hỗn. Phải nghe mẹ con mới được. Chớ ngoan rồi ông kể chuyện này cho mà nghe.

Sửu đương còn tức, trả lời gọn lỏn :

— Không ! Cháu còn phải học bài !

Mẹ Sửu vội hét lên :

— Thằng Sửu mất dạy nhé ! Ăn nói với ông như thế đấy ? Quân này về sau thì ăn cướp ! Tôi cũng đến mất nhờ thôi.

Ông nội bấy giờ mới vỗ về Sửu bằng một giọng ngọt ngào :

— Ồi không, cháu tôi giỏi lắm ! Về sau cháu phải đỗ đạt cao để cho ông và thầy mẹ cháu nhờ, chứ lại đi ăn cướp ! À thôi, nói đến ăn cướp, ông mới lại nhớ đến câu chuyện ông sắp kể cho các cháu nghe tối hôm nay. Chuyện một người thuở trẻ đi ăn cắp mà nhón lên làm đến vua đến chúa.

Bé thấy anh đã nguôi nguôi, mới bò ra ngoài hỏi lại ông :

— Người nào thế hở ông ? Ông có quen không ?

Ông nội vuốt râu cười ha hả :

— Ông không quen, nhưng mà... anh Sửu cháu có quen ông ta một tý chút...

Sửu đương cúi xuống bài sử-ký, nghe nói vậy quên cả cơn giận dữ vừa qua, vội ngừng lên vồn vã hỏi ông :

— Làm sao cháu lại quen được hở ông ? Ông kể ngay đi !

Mẹ Sửu lúc đó cũng tỏ vẻ ngạc-nhiên, nhìn ông chăm chú.

— Cháu cũng không quen, nhưng cháu vừa đọc đến tên ông ta đấy !

— Tên ông nào ? Cháu đọc tên ông nào, ông nhỉ ?

— Tên ông Trịnh-Kiểm ấy mà ! Ông Trịnh-Kiểm, con rề ông Nguyễn-Kim người Tống-sơn, rất có công với nhà Lê. Ông Trịnh-Kiểm lấy nàng Ngọc-Báu, ám sát Nguyễn-Uông, rồi đẩy Nguyễn-Hoàng vào Thuận-Hóa để cướp quyền. Người đã mở đầu cho một dòng họ « *phi vương, phi bá, quyền kịhuynh thiên hạ* » đấy.

Sửu nghe ông nói một hồi như vậy, thì vỗ tay reo :

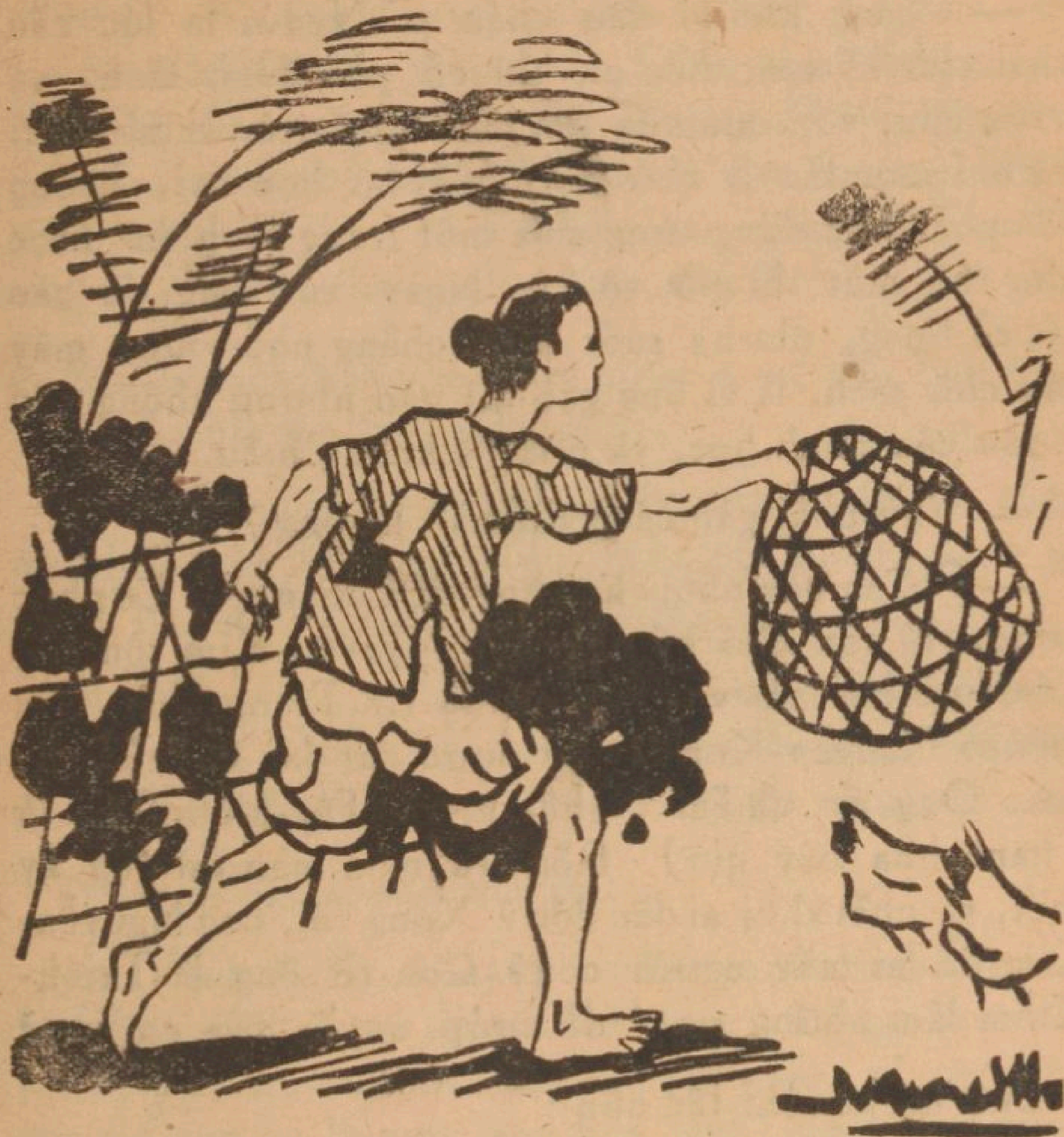
— A ha ! Ông thuộc sử ghê lắm nhỉ ?

Bé cũng nhìn ông ra vẻ tò mò, kính phục :

— Ông học bao giờ mà biết nhỉ ?

Ông lại vuốt râu cười tự đắc :

— Ông không biết chữ tây, nhưng ông nghe thằng Sửu đọc, thì ông cũng đoán ra được chứ ! Với lại, làm người annam, ai ai cũng phải biết sử nước mình, không học làm sao được. Ông cũng học đã lâu rồi,



Ông đi bắt trộm gà của những người trong làng.

nhưng không học cái lối thàng Sửu, vừa học vừa bái trời bái đất.

Sửu nghe ông nói vậy, thì bẽn lén nhìn em gái rồi sút xóa :

— Vậy ông học cách nào cho chóng thuộc, ông bảo cháu.

— Chẳng khó gì đâu cháu ạ. Người ta lúc cần phải nhớ kỹ một điều gì, thì cứ phải bình tĩnh, và chăm chú, vừa đọc vừa tìm hiểu nghĩa câu mình đọc, thì chỉ một lần là nhớ hết. Với lại học bài, không cần phải học đúng từng chữ một trong sách in. Học như thế mất thì giờ vô ích. Ngày xưa ông đã gào rít cả hòng, nhưng suốt ngày chẳng nhớ được mấy câu chữ sách, là vì ông gào thì gào nhưng không chú ý vào câu mình học, và nhất là không hiểu.

— Vậy phải gào cách thế nào hả ông ?

— Chẳng hạn như cháu học đến đoạn nhà Lê phục hưng, thì cần nhớ kỹ năm ông Nguyễn-Kim tôn ông Lê-Ninh lên làm vua lấy hiệu là Lê Trang-Tôn. Rồi thì ông Nguyễn-Kim lấy lại được đất đai cũ của nhà Lê. Ông ấy chiếm Nghệ-an và Tây-kinh (tức là Thanh-hóa bây giờ). Rồi đến năm nào thì ông ấy chết, và chết vì bị ai đầu độc ? Xong rồi, ông Nguyễn-Kim để lại mấy người con ? Con rể ông là Trịnh-Kiểm làm những sự gì để cướp quyền của em vợ ?

Sửu lại kêu lên lần nữa :

—Ồ, ông tài thực ! Giá cháu thuộc được như ông thì chắc là không phải đi học nữa.

Me Sửu bật cười, phát vào lưng Sửu :

— Không đi học thì ở nhà mà nhảy nhé ?

Nhưng Bé nấy giờ chỉ ngồi chực nghe ông kể chuyện, lúc đó mới giục ông :

— Thôi ông kể đi ông. Làm sao cái ông gì đấy đi ăn cắp mà lại làm vua chúa được ? Ông kể chóng đi cho cháu biết.

— Ừ nhỉ, ông đương nói đến cái ông Trịnh-Kiểm người mở đầu cho giòng họ Trịnh làm chúa nước Nam đến hơn một trăm năm. Nhưng đề ông hút một điếu thuốc lào cho ngon đã. Bé rót cho ông một chén nước nóng đi! Ông hãm điếu thuốc xong rồi mới kể chuyện cho các cháu nghe được chứ?

Khi đã hút thuốc và uống nước xong rồi, ông mới quay về phía mẹ Sửu mà nói :

— Thôi, tối hôm nay thứ bảy, cho phép các cháu nghỉ học sớm hơn mọi ngày. Sửu và Bé gấp sách lại cất đi đã, rồi lại ngồi cạnh ông đây.

Hai đứa cháu, không đợi ông nói lần thứ hai, nhanh nhẩu đi cất sách, rồi cùng leo lên sập, mỗi đứa quàng lấy một cánh tay ông mà nép sát và người ông.

Thế rồi ông thông thả kể :

— Trịnh-Kiểm, nguyên là một người nhà quê nghèo khó ở làng Sóc-sơn tỉnh Thanh-hóa. Làng đó trước kia dân-cư trù-mật thế nào không hiểu, nhưng bây giờ chỉ còn lại là một làng hẻo lánh, lúa thừa chừng độ chín mươi người đình. Người ta bảo khí hậu nơi đó không được tốt lành cho lắm, nên trừ một vài nhà làm ruộng và làm trại kiên nhẫn, chịu khó, cố chống cự với cái sốt rét, còn thì không mấy ai đến đó làm gì. Vậy mà chỉ cách Sóc-sơn chừng ba bốn cây số thôi thì lại có dân ở làm ăn đông đúc và phồn thịnh. Bởi thế, người quanh vùng thường đồn đại rằng Sóc-sơn là đất dữ, là đất Chúa, người thường không ở được. Đề bao giờ có dịp, hay là chờ đến vụ nghỉ hè, nếu ông khỏe ông sẽ đưa các cháu đi xem nơi đó cho biết quê hương của một vị chúa Trịnh đầu tiên,



Chính đây rồi !

lùng lẫn nhất. Ông có một người quen ở miền đó
cách đây vài năm có dẫn ông đi xem những lăng bia,
dinh, phủ, miếu nghề còn sót lại quanh vùng đó. Sóc-

sơn là một chốn phong cảnh đẹp, khiến du khách đi qua ai cũng phải khen. Đó là một vùng đất, núi chạy dài men bờ con sông Mã. Ta đi xe-hỏa ở Hanoi vào Thanh, thì xuống ga Đồ-Lên. Từ Đồ-Lên có ô-tô hàng chạy thẳng đến Sóc-sơn chỉ hơn hai mươi cây số, đường đi rất tốt.

Me Sửu nghe đến đấy vội gạt đi :

— Ông đừng cho các cháu đi đến những nơi nước độc như thế làm gì ông ạ.

Ông vừa cười vừa trả lời :

— Không, mợ đừng lo ! Tôi chỉ đưa các cháu đi vài hôm không việc gì hết thấy. Vả lại học trò học sử, phải cho chúng có dịp được đi tới những nơi đã nói trong sử, cho chúng được rộng đường hiểu biết. Học đến trận Bạch-đăng-giang nói Hưng-đạo-Vương đánh tan giặc tàu bắt sống được O-mã-nhi, Phàn-Tiếp..., thì phải cho học trò đi thăm con sông danh tiếng đó, để chúng được nhìn tận mắt làn sóng Bạch-đăng. Học đến cái lũy Trường-dục, hoặc Lũy-thầy, do Đào-duy-Từ đắp, thì phải cho chúng đi đến tỉnh Đồng-Hới, và nhìn tận mắt những di tích gì còn lại. Học đến Lê-Lợi, thì phải dẫn chúng đi đến tận Lam-sơn. Học như thế mới là học, chứ học « ăn ốc nói mò » thì có ra gì.

Me Sửu nghe ông nói vậy chùng chùng cho là phải, cúi đầu có giáng suy nghĩ lắm. Ông nói tiếp :

— Các cháu nhớn lên cũng nên đi mọi chốn như ông hồi trẻ tuổi cho rộng trí khôn. Oi chào, ông đi suốt từ Nam chí Bắc đấy. Không chỗ nào là ông không biết. Bây giờ thì ông yếu hơn xưa nhiều rồi,

bởi vậy nên ông nghỉ. Ngày xưa, ông chỉ toàn đi bộ, chứ làm gì sẵn xe, tàu như thời các cháu bây giờ.

Bé nghe ông nói dài giọng sang chuyện khác thì sốt ruột, vội vàng nhắc ông trở lại đầu đề. Ông cười xòa rồi lại nói :

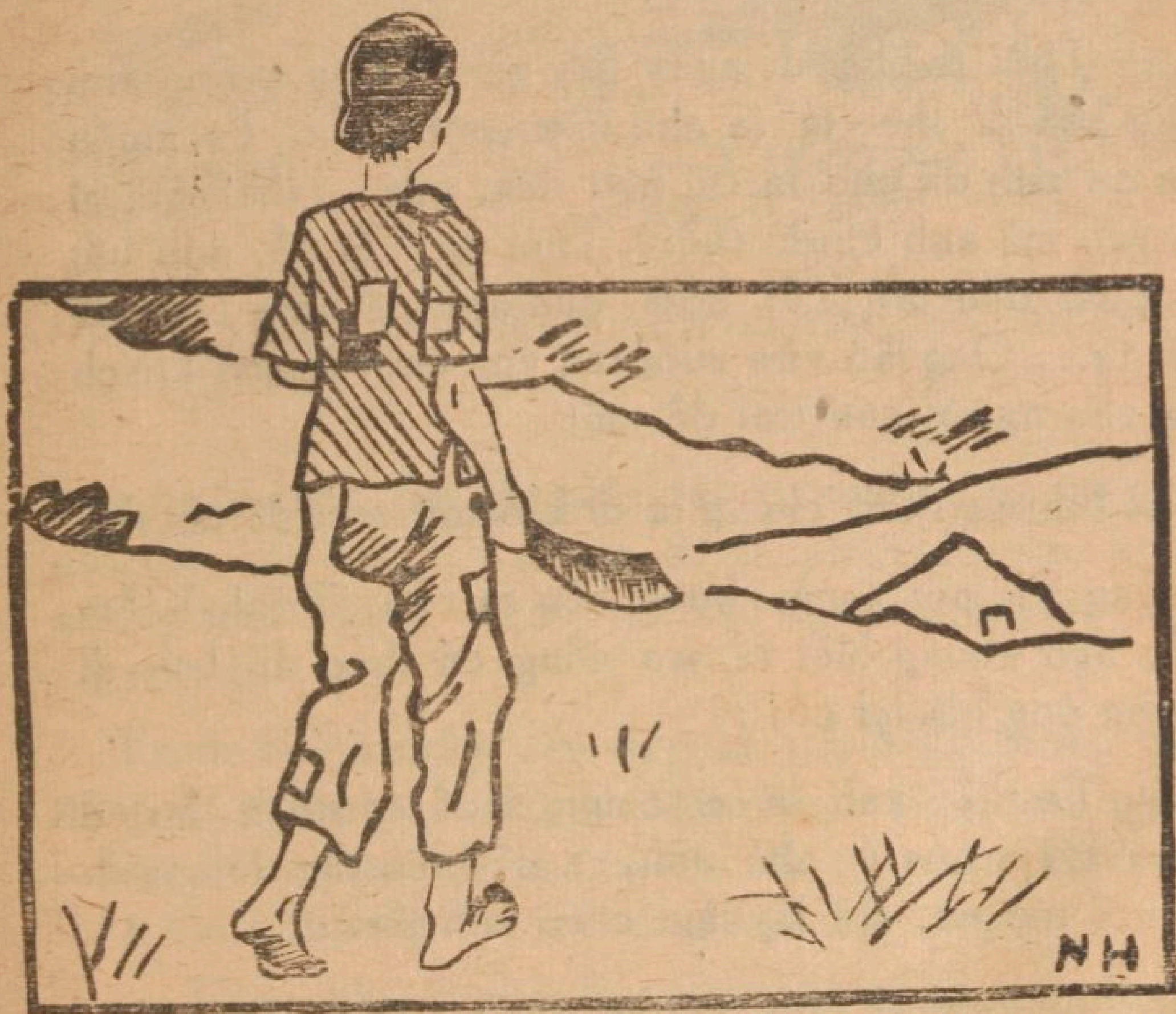
— Vậy, ông Trịnh-Kiểm ngày xưa là một người nghèo khổ ở Sóc-sơn. Bố chết sớm, còn một mẹ già, ông phải làm ăn vất vả, lam lũ lắm mới đủ nuôi mình và mẹ. Ông đi làm thuê, ông kiếm củi trong rừng, những rừng thuộc địa phận Thạch-thành bây giờ, nghĩa là xa nơi ông ở lắm. Mặc dầu làm ăn vất vả mặc dầu nghèo đói, ông vẫn giữ tròn đạo làm con. Ông là một người bình-dân chỉ hiếu, phụng dưỡng mẹ già, chu đáo hơn là những người ở chốn giàu sang, quyền quý. Ông lại còn là một gã con trai sức lực, và nhanh nhẹn. Nhờ vậy, sau này đi giúp Nguyễn-Kim phục hưng lại nhà Lê, ông trở nên một viên tướng tài giỏi, mưu lược và can đảm, khiến Nguyễn-Kim yêu dấu và tin dùng, đến nỗi cất nhắc ông lên những bậc trọng yếu nhất của triều đình, và lại gã con cho nữa.

Các cháu nên biết rằng phàm những bậc anh hùng, thượng tướng xưa nay đều có sức lực khi còn trẻ tuổi, và nhất là sức nhẫn nhục lúc hàn vi. Trịnh-Kiểm, mặc dầu cố gắng làm ăn để nuôi thân, nuôi mẹ, cũng không mấy ngày thấy sự no ấm đến luôn luôn trong túp lều vắng vẻ của mình. Bởi thế, thường cũng có khi mưa gió, trái trời, không thể đi làm thuê làm mướn, hay đi kiếm củi được, ông ta bèn nghĩ cách đi đào trộm khoai, đi bẻ trộm ngô, hay đi bắt trộm gà của những người ở trong làng. Đó là sự cùng bất đắc dĩ, và cũng là do lòng hiếu-đễ của ông không

nữ ngồi trông thấy mẹ mình nhin đói. Ăn cắp, ăn trộm của người là một điều tội lỗi, một điều xấu hổ. nhưng cái cảnh của ông lúc nhà giột, gạo không, mẹ đói, thì tưởng cũng có thể tha thứ được.

Có lẽ vì lòng ông như vậy, động đến cả Trời. Và Trời đã nghĩ đến công ông một cách thực là sùng đáng.

Một hôm, ông đi gánh củi về thì gặp một ông già giữa đường nói rằng mình lỡ độ đường và đói khát. Trịnh-Kiểm phân vân không biết tính thế nào. Ông đi làm về đương mệt nhọc, và đói bụng, mẹ ông ở nhà chắc cũng chưa no. Sau một hồi suy nghĩ, Trịnh-



Ông vác dao đốn củi ra thăm mã bố.

Kiểm mời ông già đó về lều. Và ông dọn phần cơm của ông cho ông già ăn hết. Đêm hôm đó, Trịnh-Kiểm lại lấy chiếu cho ông già đắp nằm tử tế, rồi mới đi ngủ, nhưng không sao yên giấc được, vì sức ông to lớn mà phải nhin cơm để ngủ thì ngủ sao yên ?

Sáng ngày ra, Trịnh-Kiểm đã thấy ông già dậy trước mình, và ông có vẻ chờ mình dậy để sắp đi đâu xa lắm. Trịnh-Kiểm chấp hai tay lại mà chào ông già một cách ân cần :

— Dám bẩm lão trượng dậy làm gì, mà sớm vậy ?

Xin hãy thông thả để tôi đun nước, thổi cơm...

Ông già xua tay mà đáp :

— Thôi ta phải đi ngay bây giờ. Và ta tưởng anh cũng nên đi theo ta ra chỗ này một buổi. Ta muốn đền ơn anh đã cho ta trú ngụ đêm qua. Nhà làm gì có gạo mà anh chực thổi ? Thôi ta biết cả, anh bắt tất phải dấu ta. Tối hôm qua anh đã nhin cơm để thết ta... Ông lão vừa vuốt râu vừa cười khanh khách làm cho người con trai đỏ mặt.

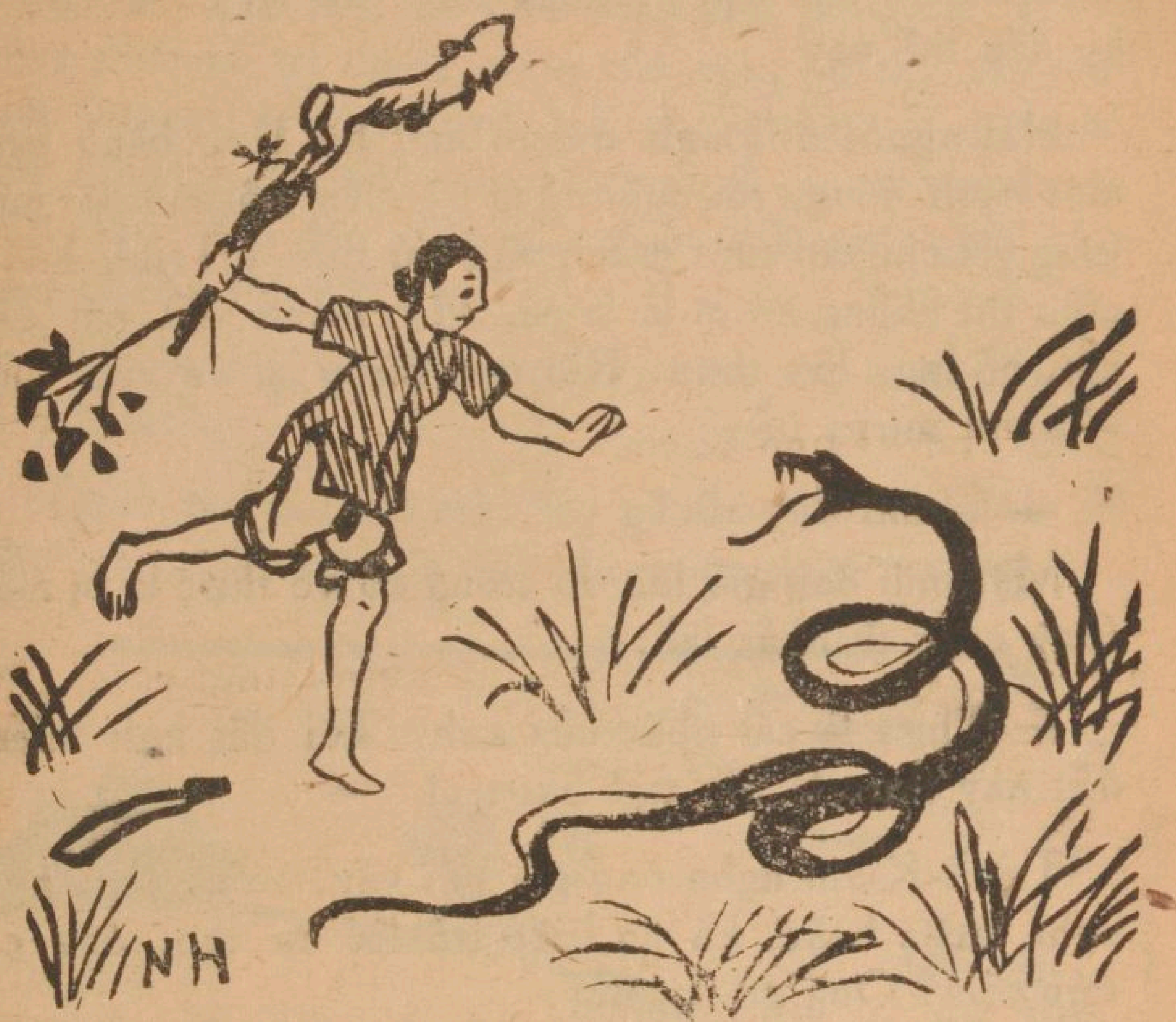
— Nhưng thôi, chúng ta đi kéo mặt trời đã lên rồi.

Ông già nói xong, bước liền ra cửa. Trịnh-Kiểm ngẩn ngơ không biết ra sao cũng cứ theo đi. Lúc đi đường ông già lại nói :

— Ta thấy anh là một người đã có nhân, lại có hiếu. Đêm qua ở nhà anh, ta đã hiểu tấm lòng anh đối với mẹ già. Ta lấy làm khen anh lắm đó.

Rồi ông chỉ về phía núi xa nước mặt mà nói tiếp :

— Vậy ta muốn thưởng cho anh một cái này. Ta



Ông liền chặt một cái cây đánh chết con rắn lớn.

nguyên là thầy địa lý. Gần đây ta ngắm thấy có một chỗ đất tốt lắm. Ta muốn dành phần đó cho anh, nhưng anh không được tiết lộ chuyện này với bất cứ một ai.

Trịnh-Kiểm nghe đến đó, thì biết là kẻ đương dẫn mình đi chẳng phải là người thường. Ông bèn phục xuống đường mà lạy tạ ông lão đã tự nhận mình là thầy địa lý. Ông lão vội nâng anh dậy :

— Thôi, không phải làm như vậy. Chả qua đó là cái phúc của anh, Cứ như chỗ tôi kinh nghiệm thì đất

này phát to lắm đấy. Không mấy đời lại có một sự lạ kỳ đến thế này.

Hai người đi loanh quanh một hồi lâu, băng qua một cánh đồng, rồi cuối cùng trèo lên một mô đất núi. Ông già chỉ vào một mảnh đất, cứ theo ý Trịnh-Kiểm nhìn thì chẳng có gì là lạ cả. Một mảnh đất núi cằn cỗi, cỏ mọc thưa thớt. Rồi ông dừng lại đó vừa thở, vừa vui mừng bảo :

— Chính đây rồi !

Mặt mũi ông già lúc đó trông có vẻ thực là bí mật. Ông nhắc đi nhắc lại :

— Thực là cái phúc của anh. Tôi đãi anh miếng đất này thực là bất trị ! bất trị !

Trịnh-Kiểm nghe ông già nói vậy, trong lòng nghi nghi, hoặc haặc, không biết trả lời ra sao, ông chỉ đứng im. Ông già lại hỏi :

— Anh còn nhớ mà ông thân sinh ra anh chôn ở chỗ nào đấy chứ ?

Trịnh-Kiểm trả lời :

— Vâng, bầm lão trượng, con còn nhớ lắm. Chính tay con chôn cất thầy con . . .

— Vậy thì được lắm. Ta lấy một hòn đá đánh dấu lấy chỗ đất này.

Ông già vừa nói vừa chỉ một hòn đá núi cực to gần đấy có ý bảo Trịnh-Kiểm lăn viên đá ấy vào nơi ông chỉ ? Khi đã làm xong việc đó, ông già lại dặn :

— Anh phải trông ra khắp bốn phía để nhận cho đúng chỗ này, mới được. Nếu sai một chút là hỏng cả,

hồng cả. Tôi bắt tất phải dặn anh điều đó, vì anh cũng phải có trí thông minh của anh, thì sau này mới làm nên nghiệp lớn được. Vả lại việc này rất quan hệ đến đời anh, đến đời con cháu anh về sau, anh phải nên cẩn thận. Tôi dặn điều gì, nhất nhất anh phải nhớ như chôn vào ruột.

Thế rồi ông vội vã quay về, vừa đi, vừa dặn dò Trịnh-Kiểm :

Trịnh-Kiểm định mời ông già trở lại nhà mình để cho mẹ mình được tạ ân, nhưng ông vội xua tay :



Một người đàn bà ngồi bên mộ khóc.

— Thôi, tôi còn trở lại. Chúng ta còn gấp gả nhiều. Thế rồi ông rẽ sang đường khác mà đi thực lẹ bước, như một người hấp tấp, vội vàng còn phải làm nhiều việc hệ trọng hơn việc vừa rồi.

Trịnh-Kiểm vừa đi vừa nghĩ ngợi rất lung :

— Quái ! Không hiểu ông già này nói thực hay ông chỉ là một người điên ? Một kẻ bần hàn như ta, đói khổ đến nỗi phải ăn cắp, ăn trộm của người mà sống. thế mà mồ mả lại có ngày phát vương, phát đế thì lạ thực ! Chẳng biết có ăn thua gì không ? Hay là chỉ làm tội năm xương tàn của bố mình đương ở mồ yên mả đẹp. Việc này ta phải bầm qua mẹ già mới được. Ta không có phép tự tiện một mình làm một việc nghiêm trọng thế !

— Sau khi tôi đi khỏi, thì anh phải tới mộ ông thân anh. Anh đi được ban đêm hay gần sáng thì không sợ ai biết cả Anh đào lấy năm xương trong mộ đó, và gói ghém lại kỹ càng không được để sót một cái đầu ngón tay, ngón chân nào cả. Anh phải cẩn thận lắm trong việc đó. Xong rồi, anh nên mang tới cái chỗ hòn đá tôi đánh dấu hôm nay mà cải táng. Anh lại đào huyết chôn cất di hài của ông thân anh thực chu đáo. Rồi anh về nhà chờ đợi ít lâu, hễ thấy mối dùn lên là được. Lúc đó tôi sẽ trở lại đây và dặn anh những việc phải làm.

Ông già nói xong thì đứng lại :

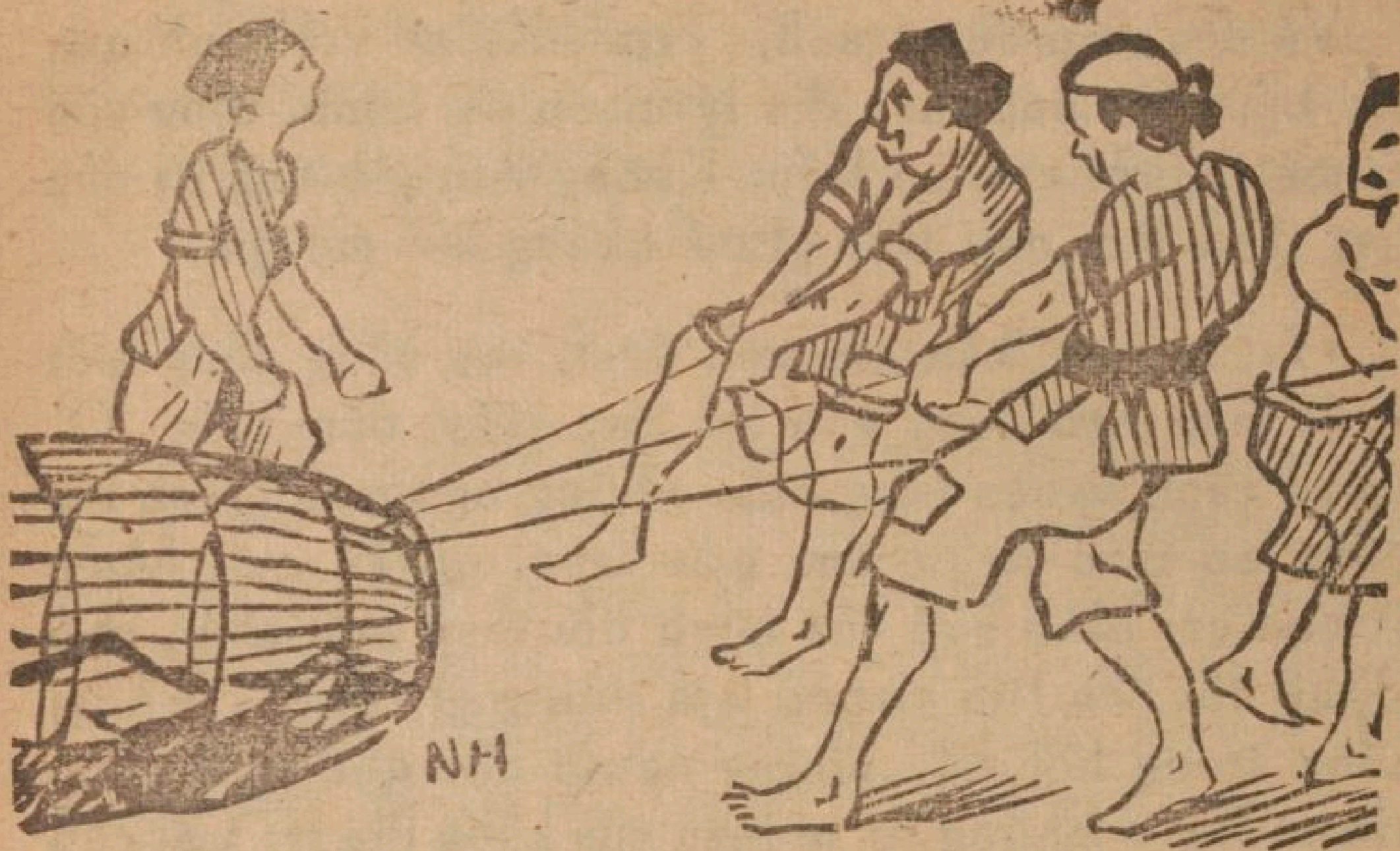
— Thôi bây giờ thì chúng ta chia tay. Tôi còn bận nhiều việc lắm. Anh hãy trở về, và làm gấp những điều tôi dặn.

Về đến túp lều tranh, Trịnh-Kiểm vội trình qua mẹ biết việc ông thầy địa lý muốn đãi mình. Ông vốn là một người con có hiếu. Không bao giờ ông đi đâu hay định làm một việc gì mà không hỏi mẹ già.

Hai mẹ con bàn tán suốt đêm, sau cùng đồng một ý, là làm theo đúng như lời ông thầy dặn bảo. Ở trong cảnh nghèo túng quá, những người đói rách kia cũng ao ước sự no ấm, giàu sang, quyền quý. Miễn là cho cái cảnh ngộ của mình đổi thay một chút, chứ đừng nói đến làm vương làm tướng gì với cả. Vả lại sống trong hồi đó, những người nhà quê ta thường tin-tưởng ở những sự lạ lùng của khoa địa lý. Cái chỗ đất nằm của người chết, họ cho rằng có rất nhiều ảnh hưởng đến đời sống của lũ con, cháu sau này. Cái nghĩa địa của chúng ta ngày nay ở thành thị thì có những mồ mả sắp hàng sắp lối ngăn nắp và trật tự, nhưng ngày xưa, và ở nhà quê hiện giờ cũng vậy, mồ của người ta thường rải rắc khắp núi đồi, đồng ruộng, sông ngòi. Như vậy là người ta lấy hướng cho mồ mả. Hai mẹ con ông Trịnh-Kiểm hồi đó cùng đồng ý với ông thầy địa lý, cũng chẳng có gì là lạ hết. Người đời, ở trong cảnh tối tăm, nghèo khổ, ai ai cũng nghĩ đến sự thoát ra khỏi đó. Vậy là Trịnh-Kiểm làm đúng như lời ông lão dặn. Và khi nằm xuống của ông thân ông nằm được mấy ngày ở chỗ thầy địa lý chỉ cho, thì mối bồng đèn lên lấp cả.

Trịnh-Kiểm ngày ngày đi thăm mộ cha về, lòng mừng khắp khỏi, càng tin lời ông thầy là đúng. Và chàng có ý ngóng chờ người ân-nhân kỳ lạ của mình.

Chẳng bao lâu, ông lão già bí mật kia trở lại. Sau khi hỏi han Trịnh-Kiểm về ngôi mộ mới và biết rằng



Họ trôi mẹ ông lại đem vớt xuống sông.

đã có mối dùn, thì ông xoa tay tỏ vẻ vừa lòng hết sức. Ông lão nói:

— Thôi thế vậy là yên rồi! Nhưng giờ lại còn một điều cũng không kém bề hệ trọng, là: anh phải tính xem từ ngày anh rời mộ ông thân anh đến chỗ đó là mấy ngày. Rồi tính tất cả cho được đúng năm mươi ngày, anh lại ra thăm mộ xem có sự gì khác lạ không. Tôi lại dặn anh điều này nữa: là anh ra đó, thấy bất cứ vật gì quanh quần ở bên mả, thì anh phải giết. Thôi anh nhớ lấy, anh phải làm theo như vậy, nhà anh có phúc to lắm đó đừng để lỡ cơ hội này mà uổng. Tôi sẽ còn quay lại và dặn thêm anh điều nữa là xong.

Trịnh-Kiểm tiễn ông già đi rồi, thì tính từng ngày để cho khỏi quên lầm. Và khi đã đúng năm mươi ngày thì ông vác dao đốn củi ra thăm mả bố. Ông vừa đi

vừa hồi hộp nghĩ đến những sự phi thường có thể xảy ra trong cái đời hèn mọn của ông. Quả nhiên, khi ông vừa tới gần ngôi mộ mới mỗi đùn, thì một cảnh ghê sợ làm cho ông dừng bước. Trên ngôi mộ của ông thân ông, có một con rắn lớn đang bò quanh, trông đen nhánh và có vảy rất to, khiến người ta phải đoán rằng con rắn đó đã sống lâu đời lắm. Trịnh-Kiểm đứng hái hùng nhìn con quái vật bò lồm ngồm chung quanh ngôi mộ, như không có ý muốn rời ra. Ông đứng sững suốt một hồi lâu như vậy, rồi sức nghĩ tới lời ông thầy dặn bảo, vả ông vốn là một người nhà quê can đảm và sức lực, liền chặt một cái cây gần đấy mà đánh chết được con rắn lớn.

Làm việc đó xong rồi, Trịnh-Kiểm vui sướng trở về nhà đợi ông thầy địa lý. Đúng như lời hẹn ông thầy địa-lý cách đó ít lâu lại trở về. Và khi đã nghe Trịnh-Kiểm thuật xong việc đã làm, ông lại tỏ vẻ hớn hờ bằng lòng mà bảo :

— Hay lắm đó ! Thực có đúng như ta tiên-đoán. Đất này phát đế-vương. Nhưng, rắn đen thì lại không phải là vua dâu con ạ. Rắn vàng, rồng vàng thì mới chính thực là vua. Nhưng thôi, giới cho thế nào được thế. Chẳng làm vua thì cũng làm chúa.

Ông già vừa nói vừa vuốt râu cười đắc ý. Ông có giáng trầm ngâm một hồi lâu, rồi ông nói tiếp ;

— Nhưng chưa hết. Trong năm mươi ngày nữa, con lại phải ra thăm mả một lần, lần cuối cùng đây con ạ. Và cũng như lần trước, hễ con thấy bất cứ vật gì ở bên mả ông thân con, thì con cũng cứ phải giết đi như lần trước. Con cần thận, vì đây là công

việc cuối cùng. Chuyển này đi, ta cũng còn trở lại một phen nữa, để nói cho con biết cái kết quả lâu dài của giòng dõi nhà con.

Thôi, con cố làm cho xong việc.

Lần thứ hai cách đó năm mươi ngày nữa, Trịnh-Kiểm lại vác dao đi thăm mộ của cha. Lần này, ông không trông thấy gì khác hơn là một người đàn bà đương ngồi bên ngôi mộ của nhà ông mà kêu đau, và rên rĩ. Trịnh-Kiểm cũng dừng bước lại như lần trước và suy nghĩ :

— Một người đàn bà ? Chứ không phải là một con vật tầm thường hay ghê sợ nào ? Trời ơi ! đây là sự thử thách của Trời sao ? Tôi đành lòng nào đi giết một người yếu đuối ? Thế rồi Trịnh-Kiểm đi lại gần người đó, và ôn tồn hỏi :

— Mụ làm sao vậy ?

Người đàn bà khốn nạn trả lời là mình có thai đương đến lúc sắp lâm bồn.

Trịnh-Kiểm động lòng trắc ẩn, vì ông ta vốn là một kẻ thương người. Ông đoán rằng đó là một người đàn bà nhà quê đi làm ruộng không ngờ rằng mình lại đến ngày sinh nở. Ông vội chạy đi tìm người giúp đỡ mụ đàn bà kia, rồi ông buồn rầu trở ra về. Ông đã không có can đảm giết một người bụng mang dạ chửa, ông đã không phạm đến một sinh mạng của Trời. Vậy thì Trời sẽ thưởng ông, hay là sẽ phạt ? Ông lo lắng cho đến ngày ông thầy địa lý trở về.

Ông thầy địa lý khi trở về và nghe Trịnh-Kiểm kể lại việc mình gặp gỡ vừa rồi, thì ông bỗng ngậm ngùi mà bảo :

— Như vậy cũng là do Trời định cả. Thế là cái giòng giòi của con mà tàn bại sau này, chính tại nơi mù đàn bà có chữa kia. Mù đàn bà mà con không có gan giết chết đó chính là người mang cái mầm di họa cho con cháu của con sau này. Như vậy cũng là do Trời định con có tiếc cũng không sao được nữa.

Ong già nói vậy, rồi đứng lên từ biệt :

— Thôi từ giờ thì ta không có dịp trở về đây nữa. Công việc của con đến thế, cũng là xong, giờ con chỉ còn đợi nữa mà thôi, đợi cái ngày rạng rỡ với đời. Cũng là do lòng Trời khiến cho ta gặp gỡ con, và giúp đỡ con sự đó. Đời con sẽ được hưởng thụ nhiều vinh hiển.

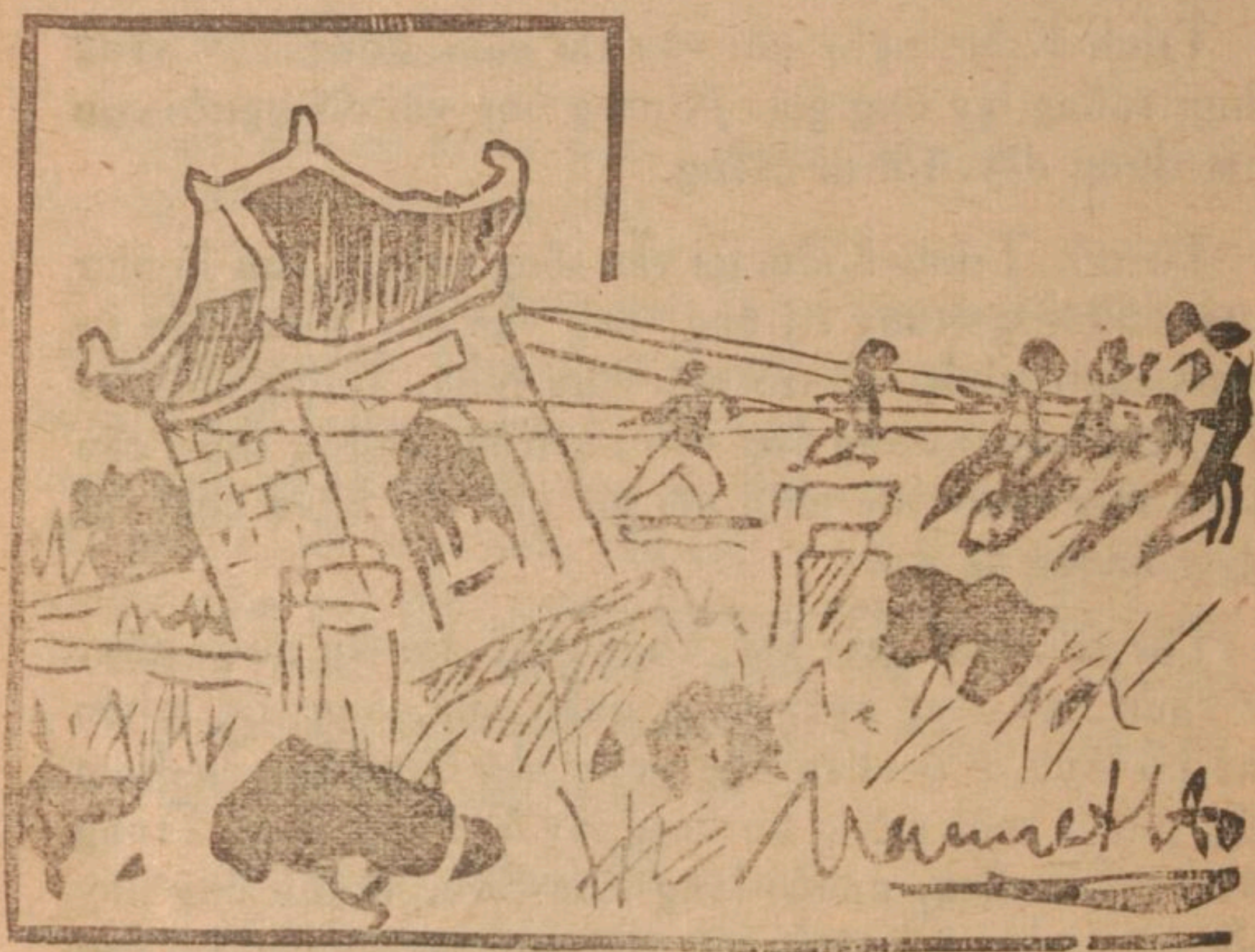
Trịnh-Kiểm nghe nói vậy thì cảm động vội vàng thụp xuống lạy ông già. Nhưng ông vội đỡ người con trai đứng dậy, rồi đi thẳng.

Từ đó, Trịnh-Kiểm lại vẫn sống cái đời lam lũ như xưa. Nhưng trong trí ông, ông vẫn mơ màng đến sự vượt cảnh mình, để trở nên vinh-hiến. Trong khi chờ đợi, thường thường ông vẫn ăn trộm những thức cần dùng như trước để nuôi mẹ già lúc khó khăn chật vật chạy không ra gạo.

Thế rồi, một ngày kia, không thể đợi lâu được nữa, vì cảnh ngộ càng ngày càng quẩn quá, ông xin phép mẹ bỏ làng đi ở chăn ngựa cho nhà ông Nguyễn-Kim bấy giờ là một giòng họ lừng lẫy ở Tống-Sơn. Trong lúc ông đi vắng, người làng Sóc-Sơn, vì thù ông hay bắt trộm gà, và ăn cắp vật, đã trói mẹ ông lại bỏ vào dọ, và đem ném xuống giòng sông Mã. Thi thể của người đàn bà khốn nạn trôi giạt vào địa phận làng

Bồng, là một làng ở cách Sóc-Sơn chừng vài cây số. Bữa đó có một ông câu ngồi kiếm cá ở bờ sông thấy có một cái tử thi cứ dạt vào chỗ ông ngồi. Ông ta lấy cần câu đẩy ra xa thì cá xác kia lại trôi vào chỗ ông ngồi như cũ. Cho đó là một việc lạ lùng, ông đi cau vớt cái xác kia lên và chôn cất vào một chỗ ở bờ sông rồi trở về nhà.

Được ít lâu sau, một hôm lại ngồi câu cá ở bờ sông ông ta thấy có một người đàn ông đi vơ vẩn giọc bờ sông có ý tìm tòi một vật gì, mà cứ rụt rè không dám hỏi. Ông ta bèn gọi người đàn ông đó lại, thì đó chính là Trịnh-Kiểm đi tìm xác mẹ. Ông nghe đồn mẹ mình trôi giạt đến nơi này, thì đến đề dò. Ông đi câu chỉ



...Nhưng kéo mãi mà nghề vẫn không chuyển động.

cho Trịnh-Kiểm nhìn nhận phần mộ mẹ. Trịnh-Kiểm sụp xuống khóc như mưa, và lạy cả người đi câu đã có công chôn cất mẹ mình. Xong đó, ông lại trở về thờ họ Nguyễn.

Rồi theo Nguyễn-Kim đi đánh nam dẹp bắc trong bao nhiêu năm trời, người con trai có một thuở lao đao, cơ cực đó, bước lần lần trên thang danh vọng. Ở trường hợp nào ông cũng tỏ ra là một người gan dạ, anh hùng, khiến người trên yêu mến. Nguyễn-Kim quý trọng ông đến gả con gái cho ông. Và sau khi Nguyễn Kim bị một trung-thần cũ của nhà Mạc ám sát và qua đời, thì Trịnh-Kiểm đã lên đến tột bậc cao sang phú quý. Ông đã thành ra một bậc chúa-tể quyền khuynh thiên hạ, đúng như ông thầy địa lý đã bảo cho ông biết trước.

Hơn một trăm năm sau, một người đàn bà nhan sắc quê ở làng Lim tỉnh Bắc-Ninh, tên là thị Huệ, vì một mối tham muốn đặt con mình lên ngôi chúa để cướp quyền con vợ cả, đã mở đầu cho cuộc suy đồi của nhà Trịnh. Người ta bảo rằng thị Huệ, tục gọi là bà chúa Chè (vì thuở con gái bà làm nghề đi hái chè thuê ở làng Lim) chính là giòng giống của cái người đàn bà chữa xưa kia ngồi bên mộ ông thân Trịnh-Kiểm mà kêu đau và rên rĩ. Bởi vậy, ở làng Bông - thượng (một làng giáp địa với quê hương chính của nhà Trịnh) sau này, hết đời chúa Trịnh, cái nhà nghề thờ bài vị 12 vị chúa bấy giờ hò nhau ra kéo cho ngay ngắn lại để sửa sang nơi thờ tự, nhưng kéo mãi mà nghề vẫn không chuyển động. Dân làng mê tín cho là có sự gì đây, lúc ấy mới treo giải thưởng cho người nào có học nghĩ ra được câu hò nào có ý nghĩa để dân làng có

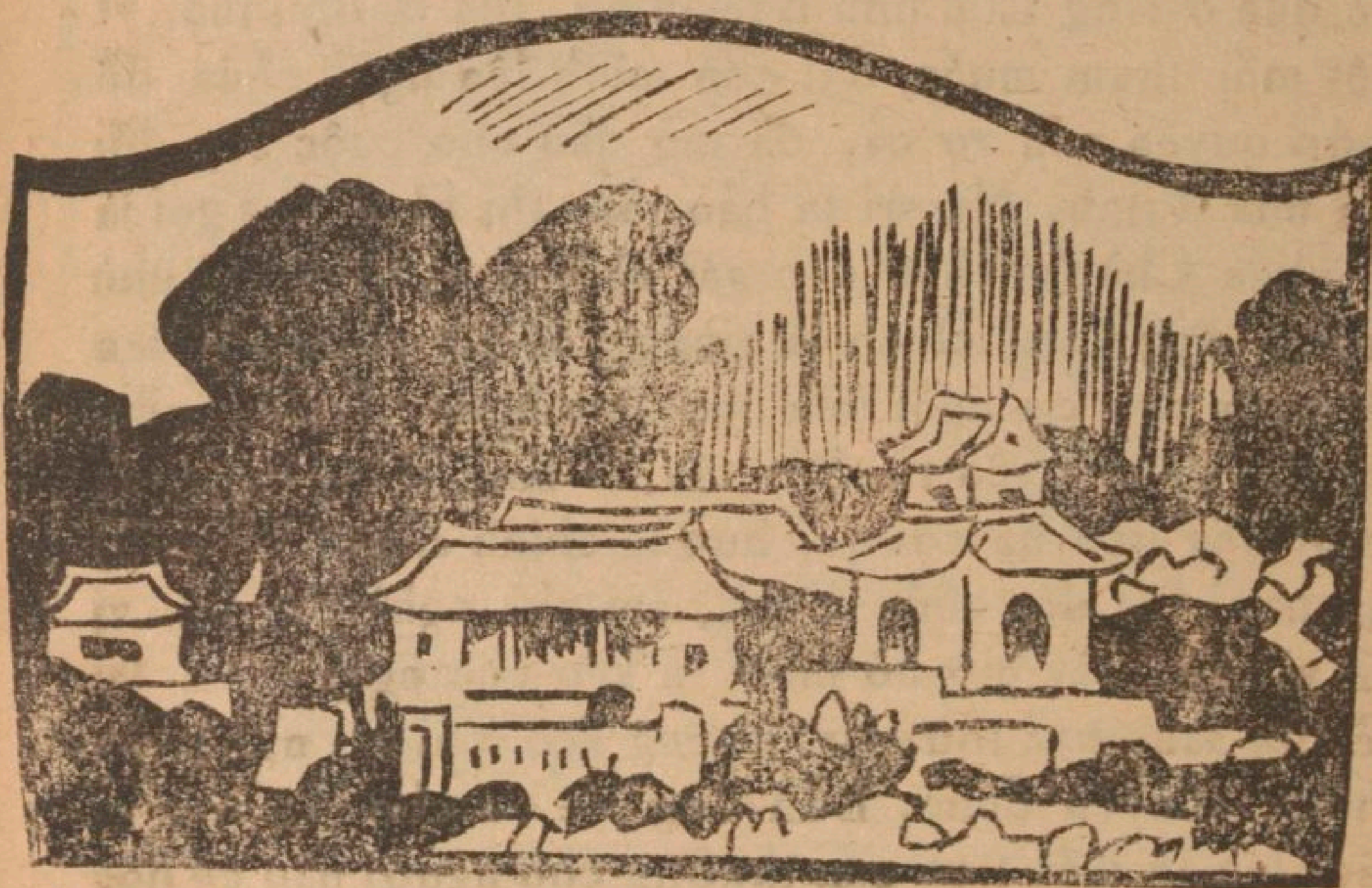
hứng, có đà mà kéo. Một người học trò hay chữ bỗng nghĩ ra được câu này :

*« Sự này chỉ tại bà Chè,
Cho chúa mất nước cho nghề làng siêu... »*

O đô ta!

Câu hò đó đến nay còn truyền tụng bởi vì quả nhiên nhờ câu hò đó mà người ta kéo đứng lại được nghề làng. Vậy là, tuy Sóc-Sơn mới chính thực là quê hương của nhà chúa, nhưng có lẽ vì thù ghét một dân làng đã nhẫn tâm trôi sông người mẹ của một vị chúa đầu tiên, nên nhà Trịnh đã bỏ làng. Ngày nay, ai đi qua làng Bồng-thượng (cách Sóc-Sơn chừng vài cây số) cũng còn thấy sót lại nhiều di tích như phủ Chúa, vườn hoa, và chùa chiền, miếu mạo do người nhà Chúa lập nên, coi nơi đó như là chốn chôn rau cắt rốn của mình.

* *



Đền chùa miếu mạo do người nhà Chúa lập nên.

Ong nội kể đến đây thì dừng lại, hút một điếu thuốc
lão rồi mới nói :

— Câu chuyện ông vừa kể cho các cháu nghe đó
là một chuyện hoang đường, ngoại sử. Ông chỉ muốn
cho các cháu đề ý đến cái lòng nhân đức và hiếu đễ
của Trịnh-Kiểm mà thôi. Cái lòng tốt đó, theo ông,
thì đã được Trời đền lại một cách thực là xứng đáng.
Biết thương người, biết trọng một cái sinh mệnh, thì
ắt là gặp điều hay. Ông cho rằng cái người đàn bà
chứa mà ông Trịnh-Kiểm không giết đó, nếu do Trời
sinh ra để thử ông thì là thử cái lòng nhân đức của ông
thôi, Ông Trịnh-Kiểm đã không nghe lời thầy địa lý
mà tàn sát người ta, thì đã được Trời che chở, và đẩy
cho lên đến chỗ cao sang phú quý. Còn bà chúa chè
là việc trăm năm về sau này, có dính dáng gì đến đời
ông, mà bảo rằng « Sự này chỉ tại bà Chè » ? Vả lại,
việc suy vong đời bại của một giòng họ, của một triều
đại lúc nào là không thấy ? Hơn một trăm năm làm
chúa, hưởng mùi quyền quý đến thế là cùng, chứ lại
còn ngăn ngại gì ?

Nhưng, thôi đêm đã khuya rồi ! Các cháu đi ngủ
đề mai còn dậy sớm àm vườn với ông nữa chứ ?

THANH-CHÂU

TRUYỀN BÀ

- 71 — Trên đảo Hoàng sa của Ngọc-Cu
 - 72 — Nhạc, Huệ, Lữ của Ngọc-Giao
 - 73 — Thằng bé chăn dê của Ngọc-Cu
 - 74 — Võ sĩ Bọ Ngựa của Tô-Hoài
 - 75 — Cái quạt mo của Thâm-Tâm
 - 76 — Rừng Núi, Biển của Phạm Bá-Đại
 - 77 — Bàu sữa hươu của Ngọc-Giao
 - 78 — Đóa hồng màu nhiệm của Anh-Kiến
 - 79 — Ba ông cháu của Tô Hoài
 - 80 — Biết sông của Phạm Bá-Đại
 - 81 — Sét sành và chim choẹt của Đào-Thiệu
-

Số 83 ra ngày 27-5-43

CHIM LÀM TỔ

« Bỏ Cái » câu chuyện lịch sử của Truyền Bà được người ta nói rất nhiều đến đoạn hai người lấy nhau chưa hết.

Bởi vì đến đoạn làm động, họ vẫn chưa yên.

Độc « Giòng máu sông Hồng » tập ba, truyện

CHIM LÀM TỔ

của Thâm-Tâm đăng T. B. số 83 ra ngày 27-5-43 các bạn sẽ đi vào một thế giới mới lạ và sẽ làm bạn với một chú bé kỳ lạ tên là Rỗng. Rỗng gọi mẹ là gì ? và gọi bố là gì ?

CHIM LÀM TỔ

sẽ cho ta biết nhiều sự tích lạ, kể cả sự tích cái nón mà chúng ta đội đầu ngày nay.

PHU TRƯỞNG TRUYỀN BÁ

ÔNG THẮNG VIỆT

TIỂU-THUYẾT DÀI CỦA LÊ VĂN-TRƯỜNG

Chương thứ nhất

VIỆT đang ngồi coi cửa hàng cho mợ—nhờ ông Hàn ông Nhị giúp vốn, mợ Việt đã mở được một cửa hàng tạp-hóa ở phố Khâm-Thiên thì người nhà đến đưa cho mợ Việt một bức thư, rồi bảo Việt ký vào một quyển sổ.

Việt đang vì đang lăm bằm đọc địa-chỉ thì thằng Nam chạy đến giăng ngay lấy.

—Ồ, coi chừng rách. Đưa đây.

—Nhưng ai gửi cho Việt đã?

—Cho tao đâu. Của mợ đấy chứ. Ô kìa, đừng có bóc ra. Thằng này mắt dậy chưa. Thư của mày đâu mà mày xem.

Miệng nói, tay nắm chặt lấy cổ tay thằng Nam:

—Cắt đi, chờ mợ đi phố về mợ xem. Mày biết cái gì mà đọc.

Thằng Nam phụng-phịu ném bức thư xuống phản. Thằng Việt cầm lấy mở ngăn kéo tiền ném vào, rồi khóa tách lại. Nhưng vừa khóa xong, nó lại mở ra, cầm lấy bức thư ngấm nghĩa, rồi nó mừng, nhảy lên:

—Dễ thường thư của cậu gửi cho mợ.

Nam lại giăng lấy:

— Thế đề Nam xem một tí nào, Nam không xé ra đâu.

— Nhớ nhé, đừng có xé. Đề chờ mợ về, mợ đọc cho cùng nghe.

Thằng Nam đọc to tên và chỗ ở của mợ nó rồi bảo anh :

— Sao Việt bảo cậu ở cái nước xa lắm lắm mãi tí ngoài bề ? Như thế thì cậu làm thế nào mà gửi thư về cho mợ được ?

— Cậu gửi bằng tàu chứ.

Rồi nhìn kỹ lại những chữ nguệch-ngạc một mỗi nghi-ngờ đột-nhập vào lòng nó :

— Nhưng cậu Việt thì không có lẽ chữ sáu thế này. Cậu đã làm thầy giao kia mà.

Thằng Nam chỉ mong cho mợ bắt được thư của cậu cái ngay :

— Cậu viết vội biết đâu. Lúc Việt viết vội, chẳng xấu là gì.

Thằng Việt không giả nhời, chạy vội vào trong nhà, lục lấy một quyển sách viết của cậu nó mà bấy nay nó vẫn giữ gìn một cách kính cẩn đem ra. Nó giở quyển sách, nhìn kỹ chữ cậu nó viết rồi thở dài :

— Không phải thư của cậu, thư của ai gửi cho mợ ấy. Đây mày xem, chữ cậu viết tốt như chữ tập đồ thế này kia mà.

Thằng Nam vẫn muốn bức thư ấy là bức thư của cậu gửi cho mợ.

— Thế cậu nhờ ai viết phong bì biết đâu ?

Thằng Việt cũng muốn tin như em nó lắm, nhưng cái thông minh của nó không cho phép nó :

— Cậu biết chữ, việc gì, cậu phải nhờ ai để phong-bì. Thứ nhất cậu lại viết thư cho mợ và cho chúng mình nữa.

Nó lại ném bức thư vào ngăn kéo tiền :

— Thư của ai, chốc mợ về thì sẽ biết, nhưng tao chắc không phải là thư của cậu.

Một người vẫn mua hàng quen, vào mua năm hào gạo thấy mặt nó buồn thiu liền hỏi :

— Cậu Việt làm sao thế ? Bà đi đâu ?

Thằng Việt tụt xuống phản, vừa đong gạo, vừa giả nhời :

— Không, tôi không làm sao cả. Mợ tôi đi lên phố mua hàng.

Người ấy giả tiền rồi, nhưng vẫn chưa đi :

— Cậu Nam lại trêu cậu cái gì phải không ? Việt kéo tay em lại gần, vuốt tóc :

— Không độ này, nó ngoan lắm.

Việt vừa vuốt tóc em, vừa nghĩ đến cậu, nhưng nó diễn những điều nghĩ của nó bằng một lối khác.

— Mợ tôi về (trong bụng nó thì nói cậu) chắc là bằng lòng nó lắm.

Người đàn bà mua hàng tủm-tủm cười :

— Bà thì bao giờ chẳng bằng lòng cậu Nam. Bà chiều chiều cậu ấy là... Cậu đi học về, làm văn vật cả ngày, mà bà còn có khi mắng, chứ cậu Nam thì chẳng làm gì mà bà cũng chẳng mắng bao giờ.

Việt quàng tay vào cổ em :

— Nó bé, đã làm gì được ?

Thằng Nam vênh-váo ở chỗ được anh khen và bênh :

— Em chỉ có chơi thôi phải không ?

Thằng Việt gật đầu :

— Phải rồi. Thôi bây giờ đi chơi đi, nhưng nhớ đừng có ra đường mà nhớ ô-tô đề phải đấy nhé.

Thằng Nam nhìn người đàn bà mua hàng một cách tự đắc rồi chạy bay ra cửa. Đến cửa, nó còn quay lại :

— Hề mợ về, nhớ gọi em, nghe không ?

Người đàn-bà nhìn theo thằng Nam rồi quay lại bảo thằng Việt :

— Ai làm em cậu cũng sướng nhỉ.

Thằng Việt giả nhời một cách tin-tưởng :

— Ô, nếu cậu tôi mà ở nhà thì nó còn sướng bằng mười.

— Thế thầy cậu đi đâu mà tôi không bao giờ thấy cậu ở nhà ?

Thằng Việt theo nhời mẹ dặn :

— Cậu tôi đi làm xa.

Rồi không muốn cho người ta nhắc đến cái chỗ thương-tâm ấy, nó đánh chống lảng sang truyện khác :

— Hể có ai quen, bác bảo đến mua hàng cho mẹ tôi nhé.

*
* *

Mẹ Việt vừa đỗ xe thì Việt đã chạy ra đỡ những gói cho mẹ :

— Có một bức thư gửi cho mẹ, mẹ ạ.

— Của ai con có biết không ?

— Thằng Nam bảo là của cậu, nhưng con xem chữ viết ở ngoài thì không phải.

Mặc dầu nó nói thế, mẹ nó cũng dun cả tay chân đánh dơi mấy cái gói xuống hè :

— Đâu, thế thư đâu ?

— Ở trong ngăn kéo tiền ấy.

Việt gọi con sen rồi Việt với con sen khiêng tất cả hàng hóa vào trong nhà. Vừa khiêng Việt vừa liếc trộm mẹ lúc ấy đang ngồi ở phản xem thư. Thấy mặt mẹ tươi lên, trái tim của Việt đập thành-thịch. Việt tự hỏi một cách sung-sướng : « Dễ thường thư của cậu thật ? »

(Kỳ sau sẽ tiếp)

BỒN PHẬN TRƯỚC HẾT

Một hồi còi xe lửa từ xa đưa lại báo cho ta biết một con tàu sắp qua. Người xếp ghi ra lệnh bắt mọi người phải đứng đợi cho tàu chạy qua. Con bác cũng tiến lại chỗ ghi đề làm việc. Bỗng một tiếng kêu cứu nổi lên : « Ai cứu thằng bé kia với ». Bác quay lại và thấy Nhân, đứa con yêu quý của bác, đang chơi ở giữa đường tàu.

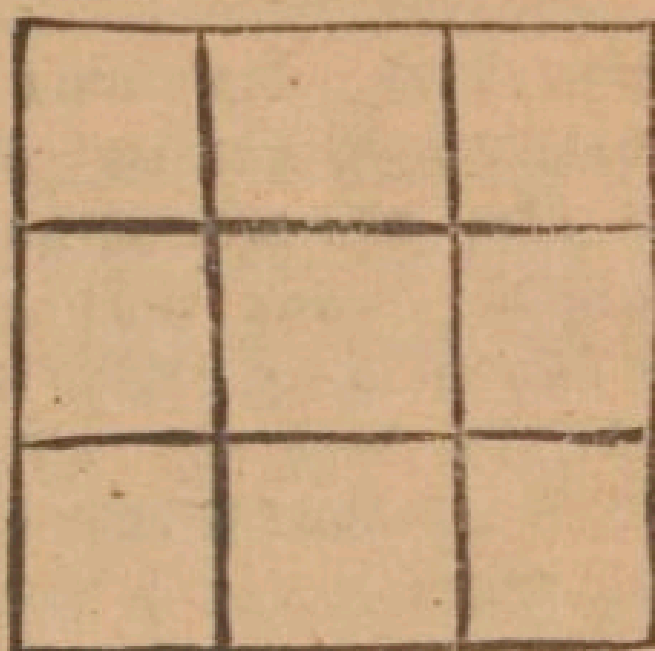
Bác định chạy lại cứu con nhưng một ý nghĩ vụt qua óc bác : Bác chợt nhớ đến bồn phận của mình. Phải, nếu bác bỏ phận sự đi cứu con thì con tàu sẽ đi nhằm vào đường khác. Và trăm nghìn sự nguy hiểm sẽ xảy ra nếu hai tàu đâm nhau. Bao nhiêu mạng người đương trông cả vào bác. Không ! bác không thể bỏ đi cứu con được.

Sau khi đã rú lên một hồi còi con tàu rầm rộ tiến đến. Thằng bé con vẫn điềm nhiên chơi ở đường tàu. Bác xếp ghi vội hét lên : « Nằm ngay xuống con ! ». Nhân làm ngay theo lệnh của cha. Con tàu qua. Thằng bé nhồm dậy. Bác xếp mừng rỡ chạy đến bế con lên.

Trời đã đền công cho bác.

HỒNG GIAO

Điền số



Một nhà họa sĩ cần phải vẽ vào ba lịch 1944 riêng cái bảng trên đây của một nhà toán học. Trước kia cái bảng trên đây có chữ số trong mỗi khoảng. Nếu ta cứ đem cộng chéo góc, ngang hay dọc ba số một lần, ta sẽ có một số thành là 1944. Không biết làm thế nào mà để cho nhòe mất mấy chữ số kia, nhà họa sĩ nhờ các bạn điền hộ mấy chữ số trên kia vì ông cũng có bề kén môn toán-học.

N. K. GIANG

GIẤY... NAM CHÂM

Lấy một mảnh giấy xé nhỏ bằng đốt ngón tay út. Để thành một đống ở trên mặt bàn. Các bạn thắp một ngọn đèn. Rồi lấy một tờ giấy quấn xung quanh cái thông phong cho nóng tờ giấy. Lấy tay xoa (xoa nhanh kéo nguội) Các bạn lấy tờ giấy hơ lên những miếng giấy nhỏ mà các bạn đã xé ở trên mặt bàn lúc nãy. Những miếng giấy nhỏ sẽ bị hút lên tờ giấy to. Trông rất lạ. Các bạn làm thử sẽ biết.

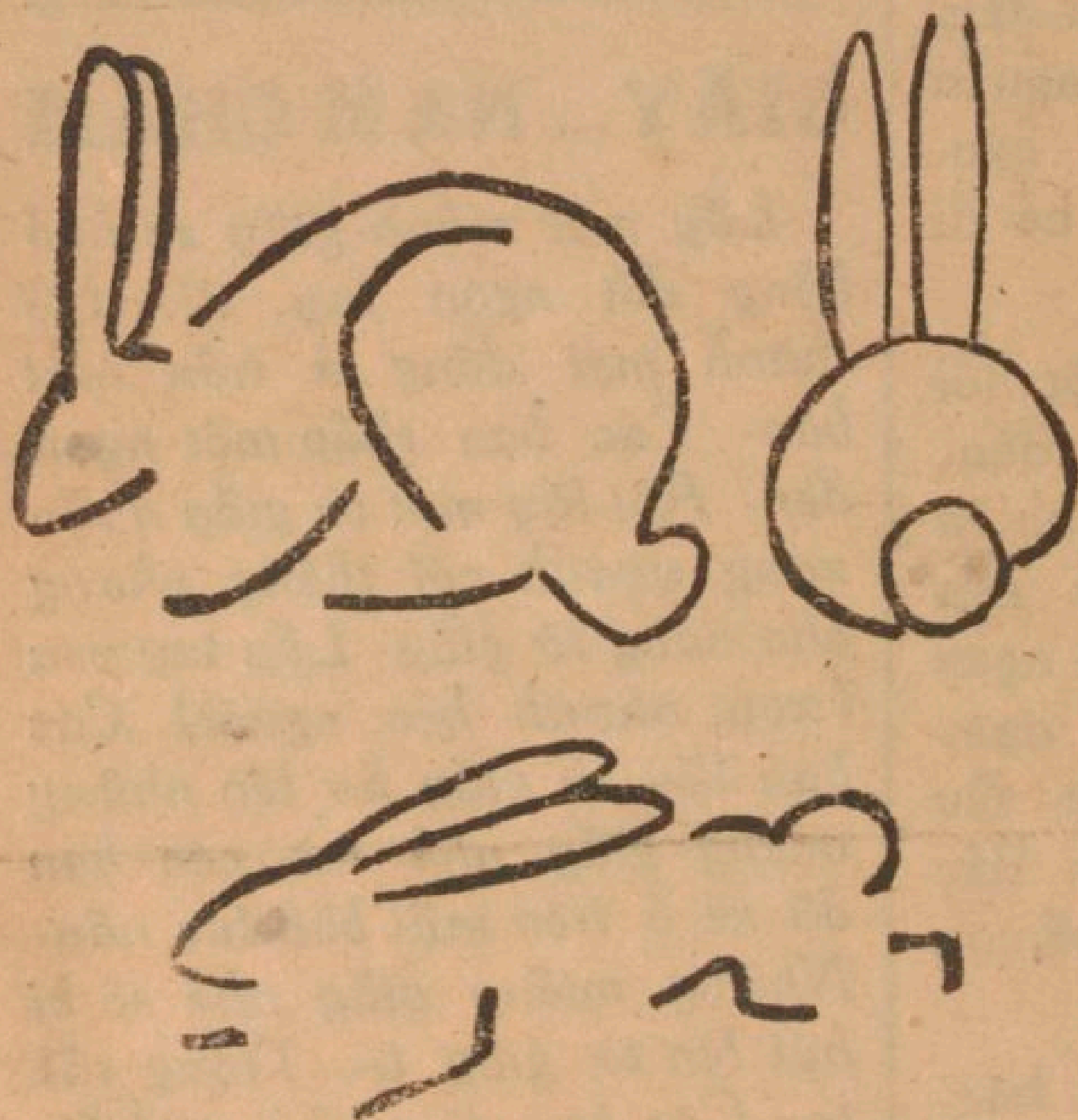
L. H.

CÁCH GIẢI NGHĨA THẦN TÌNH

Sau trận Sory, dẹp xong bọn mưu-loạn, vua Henri IV ngồi nói chuyện rất vui vẻ với tướng sĩ cầm đầu bọn bộ-hạ ấy là Mayenne, một người lực lượng thường bị bắt rn làm trò cười cho thiên-hạ. . Bổng tiểu-tướng Crillon vừa cười vừa đứng dậy : « Tâu bệ-hạ, hân bệ-hạ còn nhớ anh lái đồ đồ nọ đưa chúng ta qua sông Loire đó chứ ? Tóc bạn trắng xóa còn râu hân đen nhánh, bệ-hạ đã giải-nghĩa cho hạ-thần rằng tại râu xanh sau tóc, ít ra cũng hai mươi năm. Thế rồi với quân-công Mayenne đây, bệ-hạ sẽ nói làm sao ? Mayenne thì trái hân với anh lái đồ : tóc ngài thì còn xanh đen mà râu ngài đã bạc cả rồi ». Nhà vua tức khắc đáp lại, với một nụ cười ranh-mạnh : « Có gì đâu ? Hễ không hành-động thì còn tươi trẻ ; trái lại, làm việc quá độ thì hay già sớm. Ông bạn Mayenne đây chứ khanh đã biết, rất cố ăn nên chi chiếc hàm làm việc nhiều hơn khối óc ».

ĐH. THANH

VÀI NÉT ĐƠN SƠ



Con thỏ

Trả lời điền số

651	644	649
646	648	650
647	652	645

DANH DỰ

Trong trận giặc ở Taiti, thủy sư đề đốc Bruat, tổng tư-lệnh quân viễn chinh Pháp, một hôm xuống tắm ở trong sông của đảo. Trong khi ấy, cách chỗ ông vài bước, một vị chúa mồi đang núp trong bụi rậm.

Khi kỷ hòa-trước xong, chúa mồi ấy đến kiếm thủy sư và nói cho ông biết, rằng rá hai giờ, y nắm trong tay số mạng ông.

— Thế sao người không bắn ? đề đốc hỏi.

— Giết người bất thành linh ! chúa mồi trả lời. Như thế, ta còn mặt mũi nào về với bạn ta !

HẢO TUYỀN

TIN TỨC TRUYỀN BÀ

Bạn Văn Học — 25 trang Cuộn lại. Giá bao nhiêu tem, nên hỏi nhà giấy thép ở Hanoi, có thể đưa thẳng lại tòa soạn.

Các bạn Châu Long. Quỳnh Anh. Đã được.

Bạn Lê Chung Vĩnh —
Sẽ đăng. Không thể nói
rõ bao giờ.

Bạn Tiến Minh Rất tiếc
không thể trả lời bằng
thư riêng. Đã được cả
Cảm ơn.

Các bạn Hữu Lục, Thọ
Lĩnh, Minh Sơn, Kim
Huy Đã nhận được, Cảm
ơn.

Bạn N. V. Chúc. Hoàn
nghĩnh. Ở Hanoi, bạn có
thể đưa thẳng đến tòa
báo. Viết một mặt chữ.

P. K. L (Trong bang) Đã
nhận được.

Bạn Đỗ Tuấn Lâm Hai
cái đã đăng, không mất
đầu. Mục T.T.T.B. có hạn,
chúng tôi phải trả lời thứ
tự, đừng dục.

Bạn Tâm Hà — Phải
học mẹo luật thơ !

Bạn Đ G Văn Cáo (Huê)
Bạn cứ gửi thơ ngụ ngôn
nhưng đừng làm theo
lối thơ mới.

Bạn Tử Hùng. — Phục
thù không đăng, rất tiếc.

Bạn Nguyễn Công Chúc
Chữ dùng hỏng cả. Đừng
nản chí.

Bạn Lan Trân — Nát
óc con cá sẽ đăng, Nhưng
cái kia, cần trọn.

Các bạn Nguyễn Văn
Nhận và Trần Ngọc Túy.
Thề lệ đã nói rất rõ trong
những số T B trước. Xin
tìm đọc và miễn trả lời
bằng thư riêng.

Bạn P. K. Loan Sẽ đăng,
nhưng đừng dục.

Bạn Nguyễn Chu Lật
vật, không có nhuận bút,
Bài phải đăng thứ tự,
dục không làm gì.

NOC RĂN

Truyện ngắn của Thanh-Lam

Thằng Ba, mỗi lần thấy mẹ nó tằm
trầu, cứ cắt ngọn đi, lấy làm lạ, liền hỏi :

Sao khi nào mẹ cũng cắt ngọn lá
trầu như thế ?

Bà mẹ âu yếm nhìn con, trả lời :

Sự đó cũng do một chuyện cổ tích,
nên bây giờ ai cũng làm thế, chứ không
riêng gì mẹ. Nguyên ngày xưa, anh Tân
đi thú xa, vợ ở nhà một mình. Lúc đó
sau nhà có một luống trầu tốt lắm,
nàng buồn, nên chẳng hái bán. Thành
ra lá rậm rì.

Ba năm mãn hạn, anh Tân về nhà.
Vợ chồng xiết bao sung sướng. Chị Tân
bèn ra sau nhà hái một lá trầu vào tằm
để dâng chồng. Khi ấy người ta chưa
cắt ngọn như bây giờ. Sau một chốc,
vợ chồng còn trò chuyện thì anh Tân
run lên rồi quay ra chết ngay. Chị Tân
tưởng chàng ngộ gió, nên tri hô làng
xóm đến cứu. Mãi không được, sau
có thầy lang bảo ăn phải chất độc.

Cha mẹ chồng liền nghi cho chị Tân
giết chồng, xin quan trị tội nặng. Các
quan tra tấn, hỏi nàng đã giết chồng bằng
cách gì, nàng chối mãi, bảo chỉ mới dâng
chồng được một miếng trầu thì chồng
chết. Các quan đem coi trầu ra xem
xét thì thấy ở ngọn lá trầu có nọc rắn,
bèn sai người ra sau luống trầu tìm kiếm.
Một lát, họ thấy một con rắn hổ khoanh
dưới gốc cây trầu lá rậm.

Nhờ vậy mà chị Tân khỏi chết oan
và từ đó, có chiếu chỉ nhà vua truyền đi
khắp nơi, bảo khi nào tằm trầu, phải
cắt ngọn, vì sợ có nọc độc đọng lại đó
chăng.

THANH-LAM

CÁI CAO THƯỢNG CỦA THẮNG BÉ ĐÁNH GIẦY

Một nhà âm-nhạc có tiếng lớn là Padervoski sang chơi đất Mỹ. Một hôm lần vào khu phố của thợ-thuần. Anh vừa vào ngồi ở hàng giải-lao thì một thằng bé rất bần-thiểu, tiến đến và ngỏ ý muốn đánh giầy hần nhà nhạc-sĩ. Thấy nó bần, nhà nhạc-sĩ liền nhún vai bảo :

— Tôi cũng muốn đánh giầy cho đẹp hơn, nhưng giá anh hãy đi rửa mặt mũi, rửa tay rồi lại đây tôi sẽ thưởng cho anh một đô-la (tiền nước Mỹ).

Thằng bé vâng lời chạy đi và một lát sau nó trở lại. Bây giờ trông nó sạch-sẽ và dễ-thương làm sao ! Thấy nó, nhà nhạc-sĩ giữ lời hứa nên đưa cho nó một đồng đô-la thật.

Nhưng thằng bé đánh giầy không chịu nhận, nó lấy tay chỉ vào cái đầu rậm-rì và rồi bỏ của nhà nhạc sĩ và nghiêm-nghị nói :

— Xin cảm ơn ông đã có lòng tốt, nhưng ông hãy cất lấy số tiền ấy vì ông còn cần nó hơn tôi nhiều. Những món tóc này đang đòi vào tiệm thợ cao đấy.

XUÂN-HOA

Trả lời chấp hình kỳ trước



*Chộp thành hình tròn các bạn sẽ
thấy hình địa đồ Đông-Dương.*

TRẦN NHÂN

NHỮNG CON CHÓ ANH HÙNG

Trong trận Sébastopol, Trompe-la-Mort, tên con chó của chú cai Philibert ở một cơ binh Paris, giúp rất nhiều việc cho cơ binh bằng cách chỉ dẫn chỗ quân « Nga » núp. Trong trận giặc ấy nó bị thương và được săn sóc rất chu đáo.

Khi xâm chiếm Mamelon Vert, Philibert bị thương nơi chân không thể đi được. Trong lúc cấp bách quân đội bỏ Philibert lại đó và nhờ con chó đi cầu cứu mà ông được lành mạnh. Sau trận giặc, Trompe-la-Mort được bác đầu bội tình.

Dưới triều Louis Philippe, có một con chó cái mà cả dân Paris đều nghe tiếng, nó có đeo nơi cổ ba cái nút đồ danh dự. Con chó ấy có dự vào những trận giặc bên Espagne và có chứng kiến khi chiếm cứ Trocadéro.

Patte-Blanche là một con épagueule (giống chó lớn) của viên sĩ quan Burat. Trong trận ở Portugal nó cứu mạng cờ danh dự và tên quân cầm cờ bằng cách cản cổ tên quân nghịch tính đoạt cờ.

Con chó Topino ở quân đội I-pha-nho giúp việc Napoléon. Nó có dự trận giặc ở Nga, có vào Moscou, và trong trận đẫm máu ở Malo-Laroslavetz, lội qua con sông Bérésina mà nơi đó, chủ nó chết. Vì

thương chủ, nó ở bờ sông
mấy ngày sửa chữa om lên,
sau nó gặp đội binh thất trận
bèn theo về Italie. Ở Milan
nó tìm được giường của
chủ nó ngủ khi xưa. nó bèn
nhào lên, kêu la thảm thiết.

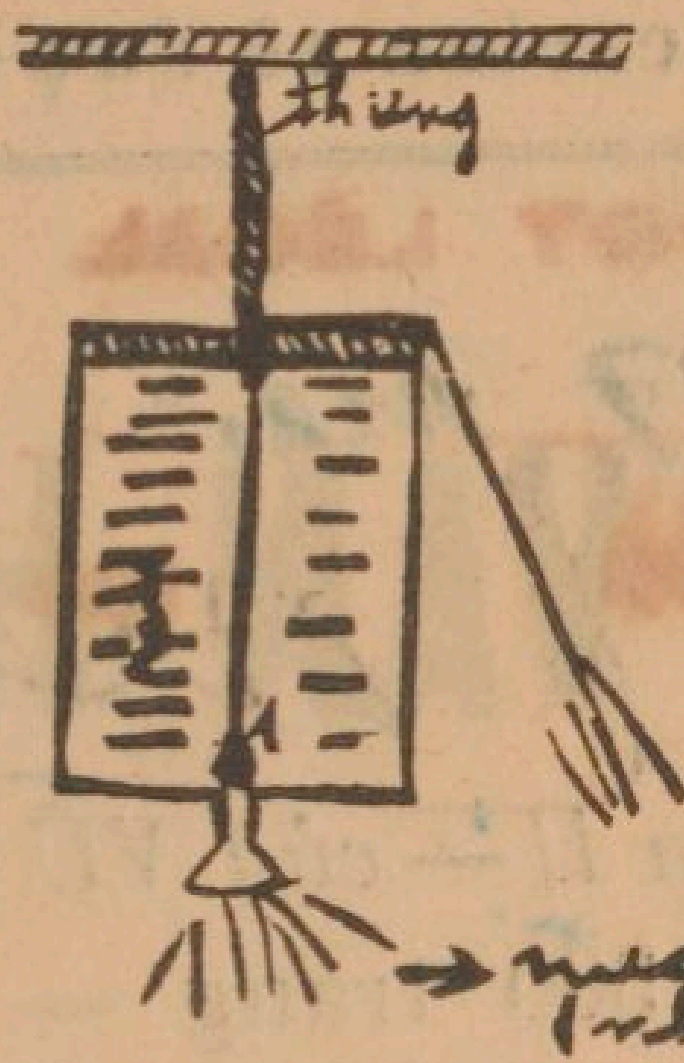
Và sau khi Italie bị quân
Autrichiens xâm chiếm, nó
vẫn ở trong thành vì không
biết gì cả.

Ta phải kể thêm con Corps-
de-Garde, một con chó có
danh trong các đội binh của
Grande Armée. Nó bị đâm trong
lúc che chở cây cờ ở Marengo
và cut hết một chân trong
trận ở Austerlitz. Nó chết
vì lạnh và vì đau khổ trong
cuộc bại trận ở Nga.

Con Mouscache trèo qua núi
St Bernard năm 1800 để báo
cho quân lính biết rằng bên
kia núi có quân Áo. Ở Aus-
terlitz nó đem về cây cờ nhặt
nơi mặt trận. Một quả lựu
đạn giết nó trong khi đang
hăm thành Badajoz.

(thuật theo
« Le Petit Illustré »)
MỤC-NHĨ

CUỘC THI THỦ CÔNG CỦA BAO TRUYỀN BÀ



xà nhà tắm

1. hòn chì

2. sợi giây buộc
hòn chì

thùng sắt tây

3. « hương sen »
bằng kẽm

LÀM LẤY THÙNG TẮM PHUN NƯỚC

Mỗi khi tập thể thao xong, anh em học-
sinh chúng ta ai chả muốn có ngay một
chiếc « douche » để tắm nhỉ ! Vậy mà
phần đông đều không được như nguyện
bởi giá tiền đặt một cái « douche » có ít ỏi
gì đâu !

Chiều theo ý muốn của các bạn và nhất
là theo sao cho thích hợp với cái túi tiền
nhỏ bé, chúng tôi hiến các bạn một cách
chế-tạo « thùng tắm phun nước » rất giản-
dị và phổ thông này. Các bạn cứ xem rõ
hình vẽ là làm ngay được. Dễ lắm !...

DƯƠNG-HIỂN

(Lời dặn : Muốn cho nước chảy thì rút cái giây buộc hòn chì lên. Lúc
không thì thả xuống. Cốt sao cho hòn chì lấp thực kín cái lỗ khoét ở đáy
thùng là được).

**12 Juin, SỐ HÈ 1943 của Tiểu-
Thuyết Thứ Bảy sẽ phát hành.
Tranh vẽ đẹp, bài vở hay —
Nhiều sự bổ ích — Chỉ bán có 40 xu.**

● Nhà sách NGUYỄN KHÁNH ĐÀM 12 phố Sabourain Saigon nhận đóng sách kể từ nay. Các bạn đọc *Truyền Bá* đưa *Truyền Bá* lại đóng bìa carton sẽ được tính giá đặc biệt.

~~DEPOT LÉON~~

MƠI XUẤT BÁN

17 Mai
NHÀ VAN HIỆN ĐẠI

Quyển II — của **VŨ NGỌC-PHAN**

Gần 300 trang — 14 bức ảnh

Bản thường **2\$50** — Bản giấy lụa đỏ **10\$**
trong « **Tu sách Tao Dân** »

Đã bắt đầu in quyển III

MƠI IN LẠI

CHINH PHU

NGÂM KHÚC DẪN GIẢI

của **NGUYỄN DŨ- MỤC** — Giá bán : **0\$80**

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sương hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vặt xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm

hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

23, Phố hàng Ngang, Hanoi, giây nói 805